

**QUYẾT ĐỊNH**

**Hủy đầu tư một số hạng mục tại dự án Phát triển thủy lợi  
Đồng bằng sông Cửu Long (WB2)**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008;

Căn cứ Luật xây dựng số 16/2003/QH 11 ngày 26/11/2003, Luật số 38/2009/QH12 ngày 19/06/2009 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các luật liên quan đến đầu tư xây dựng cơ bản của Quốc hội;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ số 131/2006/NĐ-CP ngày 09/11/2006 ban hành Quy chế quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức; số 12/2009/NĐ-CP ngày 12/02/2009, số 83/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 về quản lý đầu tư xây dựng công trình; số 112/2009/NĐ-CP ngày 14/12/2009 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; số 209/2004/NĐ-CP ngày 16/12/2004 và số 49/2008/NĐ-CP ngày 18/4/2008 về quản lý chất lượng công trình xây dựng;

Căn cứ các quyết định của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn số 4615/QĐ/BNN-XD ngày 17/10/2003, số 1257/QĐ-BNN-XD ngày 11/5/2007 và số 3350/QĐ-BNN-XD ngày 30/10/2007 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án khả thi tiểu dự án Nam Măng Thít; số 4614/QĐ/BNN-XD ngày 17/10/2003, số 3344/QĐ-BNN-XD ngày 30/10/2007 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án khả thi tiểu dự án Ô Môn – Xà No thuộc dự án Phát triển thủy lợi Đồng bằng sông Cửu Long (WB2);

Xét Báo cáo thẩm định của Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt hủy bỏ đầu tư một số hạng mục ở các tiểu dự án Nam Măng Thít và tiểu dự án Ô Môn Xà No thuộc dự án Phát triển thủy lợi Đồng bằng sông Cửu Long (WB2) gồm:

i) 24 công cấp 2 thuộc Tiểu dự án Ô Môn - Xà No: Cống Rạch Gập, Mương Bỏ, Tây Đình, Mương Điều, Rạch Nhum C, Nàng Út, Nhà Máy, Cà Hồ, Bà Tích (thành phố Cần Thơ); Cống Bà Bét, Thầy Ký, Mương Đình, 9500, Thủy lợi 8 Thước, 16000 (tỉnh Hậu Giang); Cống KH8C, Rạch Gõ, Nhà Bàng, Giáo Điều Đ, Ba Hồ, Ông Bồi, Thủy Lợi, Bảy Miến, Chín Hường (tỉnh Kiên Giang).

ii) 06 cầu thuộc Tiểu dự án Nam Măng Thít: Cầu Ô Phèn, cầu Tư On, cầu Tân Định, cầu Sáu Lũ, cầu Trung Kiên (tỉnh Trà Vinh); cầu Hiếu Ân (tỉnh Vĩnh Long);

**Điều 2.** Quyết định này điều chỉnh các quyết định số 4615/QĐ/BNN-XD ngày 17/10/2003, số 1257/QĐ-BNN-XD ngày 11/5/2007 và số 3350/QĐ-BNN-XD ngày 30/10/2007 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án khả thi tiểu dự án Nam Măng Thít; số 4614/QĐ/BNN-XD ngày 17/10/2003, số 3344/QĐ-BNN-XD ngày 30/10/2007 phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án khả thi tiểu dự án Ô Môn – Xã No thuộc dự án Phát triển thủy lợi Đồng bằng sông Cửu Long (WB2).

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ kế hoạch, Vụ trưởng Vụ Tài chính, Cục trưởng Cục Quản lý xây dựng công trình, Trưởng Ban Quản lý Trung ương dự án thủy lợi, Giám đốc Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng 10 và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính, Kho bạc NN TW;
- Kho bạc NN Trà Vinh, Kho bạc NN TP.Cần Thơ, tỉnh Hậu Giang và Kiên Giang;
- Ban CPO (3b), Ban QLĐT & XD TL 10;
- Công ty CP Tư vấn Xây dựng Thủy lợi 2;
- Lưu VT, PC, QLXDCT (HN, B2).

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



*Hoàng Văn Thắng*

**Hoàng Văn Thắng**